



DANH MỤC PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: KHUNG TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC XANH	2
PHỤ LỤC 2: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC CUỘC THI “ĐẠI SỨ XANH”	7
PHỤ LỤC 3: MẪU BÁO CÁO	10

PHỤ LỤC 1: KHUNG TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC XANH

Dưới đây là khung tiêu chí trường học xanh và diễn giải cách đánh giá theo khung tiêu chí. Một số nội dung diễn giải có thể sẽ được Phòng Tài nguyên và Môi trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh và cụ thể hóa hơn để phù hợp với thực tế tại quận/huyện.

Để tìm hiểu thêm các ví dụ và hướng dẫn thực hiện, truy cập: <https://truonghocxanh.weebly.com/>

	Tiêu chí	Điểm	Diễn giải
Trụ cột I: Chính sách quản lý (20 điểm)	Có lồng ghép công tác bảo vệ môi trường trong kế hoạch chung của trường	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Đề cập đến ít nhất 2 chủ đề trong văn bản, kế hoạch chung của nhà trường: 2 điểm - Kế hoạch rõ ràng, khả thi và được phổ biến rộng rãi tới giáo viên, CBCNV và học sinh: 3 điểm
	Có các quy định/chỉ dẫn cụ thể về bảo vệ môi trường <ul style="list-style-type: none"> - ứng phó với ô nhiễm không khí và cải thiện chất lượng không khí - tiết kiệm và sử dụng năng lượng bền vững - quản lý rác thải hiệu quả - tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước - xây dựng không gian xanh và các quy định/chỉ dẫn khác 	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy định, chỉ dẫn cụ thể về ít nhất 2 chủ đề (thể hiện qua văn bản, bảng nội quy...): 2 điểm - Quy định đầy đủ, cụ thể, rõ ràng, được phổ biến rộng rãi tới học sinh, giáo viên, CBCNV trong trường: 3 điểm
	Có thành lập các đội/nhóm học sinh nòng cốt tham gia thực hiện chương trình (tùy theo lớp học và cấp học phù hợp)	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có thành lập đội/nhóm học sinh nòng cốt (nêu rõ số lượng thành viên, nhiệm vụ): 2 điểm - Đội nhóm học sinh nòng cốt tham gia tích cực vào các hoạt động truyền thông, theo dõi thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường tại trường học (có hình ảnh hoạt động của nhóm): 3 điểm
	Có hình thức giám sát, khen thưởng giáo viên, CBCNV, học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản quy định về hình thức giám sát, khen thưởng: 2 điểm - Thực hiện đều đặn, hiệu quả việc giám sát, khen thưởng: 3 điểm
Trụ cột II: Cơ sở vật	Không khí		

chất (30 điểm)	<p>Có theo dõi, cập nhật thông tin về tình trạng chất lượng không khí tại trường học cho giáo viên, CBCNV trong trường, học sinh và gia đình học sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truy cập các trang thông tin về chất lượng không khí hoặc lắp đặt máy đo chất lượng không khí - Thông báo tới học sinh và gia đình về tình trạng chất lượng không khí và các biện pháp bảo vệ sức khỏe thông qua bảng tin, email, tin nhắn... 	2 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản ghi chép, lưu trữ thông tin về chỉ số chất lượng không khí hàng ngày: 1 điểm - Có thông báo chất lượng không khí và các lưu ý về sức khỏe cho giáo viên, CBCNV, học sinh và gia đình học sinh (thể hiện qua ảnh chụp thông báo trên bảng tin, thông báo trên website, Facebook của trường, tin nhắn, email...): 1 điểm
	<p>Có các giải pháp/thiết bị nhằm cải thiện chất lượng không khí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm không khí trong và quanh trường học, bao gồm: không sử dụng bếp than, không có nguồn đốt mở (đốt rác/đốt rơm); quy định khu vực dừng/đỗ xe và nổ máy để kiểm soát khí thải từ phương tiện giao thông trước và xung quanh trường; khuyến khích học sinh đi bộ/xe đạp hoặc phương tiện giao thông công cộng tới trường - Có hệ thống làm sạch không khí trong các phòng học, phòng làm việc (máy lọc, cây xanh, vệ sinh phòng học...) - Tăng cường không gian xanh trong và xung quanh trường học (cây xanh, vườn trường...) 	4 điểm	<p>Mô tả giải pháp trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh và kèm theo ảnh chụp thực tế: mỗi giải pháp 1 điểm</p>
	Năng lượng		
	<p>Có theo dõi, cập nhật thông tin về tình trạng sử dụng năng lượng cho giáo viên, CBCNV trong trường, học sinh và gia đình học sinh</p>	2 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản ghi chép thông tin về tình trạng sử dụng năng lượng hàng tháng (số điện hàng tháng, lượng gas dùng hàng tháng...) kèm theo ảnh chụp hóa đơn/biên lai tiền điện/gas...: 1 điểm - Có cập nhật thông tin tới học sinh và gia đình (thể hiện qua ảnh chụp thông báo trên bảng tin; ảnh chụp màn hình thông báo trên website, Facebook của trường; ảnh chụp thông báo qua tin nhắn, email...): 1 điểm

Có các giải pháp/thiết bị nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (tối đa 4 điểm)	4 điểm	Mô tả giải pháp trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh và kèm theo ảnh chụp thực tế: mỗi giải pháp 1 điểm
Rác thải		
Có theo dõi, cập nhật thông tin về tình hình quản lý rác thải tại trường học cho giáo viên, CBCNV trong trường, học sinh và gia đình học sinh (tối đa 2 điểm)	2 điểm	- Có văn bản ghi chép thông tin về tình trạng rác thải (báo cáo kết quả kiểm toán rác): 1 điểm - Có cập nhật thông tin tới học sinh và gia đình (thể hiện qua ảnh chụp thông báo trên bảng tin; ảnh chụp màn hình thông báo trên website, Facebook của trường; ảnh chụp thông báo qua tin nhắn, email...): 1 điểm
Có các giải pháp/thiết bị nhằm quản lý rác thải hiệu quả (tối đa 4 điểm)	4 điểm	Mô tả giải pháp trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh và kèm theo ảnh chụp thực tế: mỗi giải pháp 1 điểm
Nước		
Có theo dõi, cập nhật thông tin về tình trạng sử dụng nước cho giáo viên, CBCNV trong trường, học sinh và gia đình học sinh (tối đa 2 điểm)	2 điểm	- Có văn bản ghi chép thông tin về tình trạng sử dụng nước hàng tháng (số nước hàng tháng) kèm theo ảnh chụp hóa đơn/biên lai tiền nước: 1 điểm - Có cập nhật thông tin tới học sinh và gia đình (thể hiện qua ảnh chụp thông báo trên bảng tin; ảnh chụp màn hình thông báo trên website, Facebook của trường; ảnh chụp thông báo qua tin nhắn, email...): 1 điểm
Có các giải pháp/thiết bị nhằm tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước (tối đa 4 điểm)	4 điểm	Mô tả giải pháp trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh và kèm theo ảnh chụp thực tế
Không gian xanh		
Có hệ thống cây xanh (cây bóng mát, tiểu cảnh, vườn trường...) (tối đa 2 điểm)	2 điểm	Có hệ thống cây xanh phù hợp (kèm theo hình ảnh, số liệu về hệ thống cây xanh trong nhà trường)
Có các giải pháp khác nhằm bảo vệ môi trường (tối đa 4 điểm)	4 điểm	Mô tả giải pháp trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh và kèm theo ảnh chụp thực tế: mỗi giải pháp 1 điểm

Trụ cột III: Giáo dục và truyền thông (50 điểm)	Có xây dựng và sử dụng các tài liệu giáo dục, truyền thông về môi trường (ví dụ: sổ tay, khẩu hiệu, áp phích, bản tin, phim ngắn...) (tối đa 10 điểm)	10 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng đa dạng các tài liệu: 3 điểm - Sử dụng tài liệu thường xuyên, hiệu quả, sáng tạo (gửi kèm hình ảnh các hoạt động có sử dụng tài liệu và mô tả về hoạt động: thời gian tổ chức, cách thức sử dụng tài liệu): 7 điểm
	Có bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về chủ đề môi trường (tối đa 10 điểm)	10 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Dựa trên tỉ lệ giáo viên hoàn thành khóa học trực tuyến (thông tin do BTC tổng hợp và cung cấp, yêu cầu tối thiểu 70% GV trở lên) - Tự tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên (thể hiện qua tóm tắt thông tin ngắn gọn về các buổi bồi dưỡng chuyên môn: chủ đề, thời gian, số lượng giáo viên tham gia trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh và gửi kèm hình ảnh hoạt động)
	Có tích hợp/lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học chính khóa (tối đa 10 điểm)	10 điểm	Tóm tắt kết quả trong báo cáo xây dựng trường học xanh (tên các lớp, tên các tiết học, nội dung/cách thức lồng ghép, hình ảnh giờ học)
	Có tổ chức các hoạt động ngoại khóa về chủ đề môi trường (tối đa 10 điểm)	10 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa đa dạng, hiệu quả (thể hiện qua tóm tắt thông tin về tên các hoạt động, thời gian tổ chức, nội dung/cách thức lồng ghép chủ đề môi trường, hình ảnh hoạt động trong báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh) - Trong trường hợp nhà trường lựa chọn tổ chức và đạt yêu cầu phần thi "Hiểu biết" của cuộc thi Đại sứ xanh: 5 điểm
	Có câu lạc bộ/nhóm nghiên cứu của học sinh về môi trường (tối đa 10 điểm)	10 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập các CLB/nhóm nghiên cứu của học sinh về môi trường: 3 điểm - CLB/nhóm tổ chức sinh hoạt đều đặn, có sản phẩm/kết quả thiết thực, sáng tạo: 7 điểm

Trụ cột IV: Thực hành xanh của học sinh (100 điểm)	Học sinh thực hiện các thực hành xanh		
	Chủ đề không khí - Theo dõi và cập nhật chỉ số chất lượng không khí hàng ngày - Sử dụng khẩu trang chuyên dụng chống bụi mịn trong những ngày chất lượng không khí không tốt; - Tránh hoạt động ngoài trời trong thời điểm ô nhiễm không khí...	20 điểm	Dựa trên kết quả phần thi "Hành động" trong cuộc thi "Đại sứ xanh" (tỉ lệ học sinh tham gia theo danh sách tổng hợp học sinh tham gia, số lượng hành động xanh đã thực hiện, đường dẫn đến bài thi hành động trên Facebook của trường/Zalo)
	Chủ đề năng lượng - Sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả - Đi bộ, đi xe đạp hoặc sử dụng các phương tiện công cộng khi đi học, đi chơi	20 điểm	
	Chủ đề rác thải - Hạn chế sử dụng đồ dùng một lần (cốc nhựa, ống hút, hộp xốp...) - Tận dụng các đồ dùng cũ, hỏng để làm thành các đồ dùng học tập - Phân loại và để rác đúng nơi quy định - Thu gom vỏ hộp sữa/rác giấy/nhựa/rác điện tử để chuyển cho đơn vị thu gom và xử lý rác Ủ phân hữu cơ, làm chất tẩy rửa tự nhiên	20 điểm	
	Chủ đề nước - Sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả - Tổ chức dọn vệ sinh các khu vực sử dụng nước trong trường và tại nhà	10 điểm	
	Chủ đề không gian xanh và các chủ đề khác - Trồng và chăm sóc cây xanh - Dọn dẹp các khu vực trong trường học và tại nhà	10 điểm	
	Có các sáng kiến của học sinh về bảo vệ môi trường	10 điểm	

			về kết quả, hình ảnh sản phẩm, hoạt động sáng kiến): 7 điểm
	Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương	10 điểm	Có tham gia hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương (mô tả và gửi kèm hình ảnh hoạt động)

PHỤ LỤC 2:
HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC CUỘC THI “ĐẠI SỨ XANH”
Chương trình “Trường học xanh - Vì một Hà Nội xanh”

I. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh về các vấn đề môi trường và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công tác bảo vệ môi trường;
- Khuyến khích thực hành các giải pháp bảo vệ môi trường tại trường học.

II. Thời gian thực hiện

- Các trường chủ động tổ chức cho học sinh tham gia thi trực tuyến theo phát động của Ban Tổ chức chương trình “Trường học xanh - Vì một Hà Nội xanh” và hoàn thành trước ngày 30/11/2021.
- Gợi ý: Thời gian thực hiện nên kéo dài trong khoảng 4 tuần và có thể được tổ chức cùng các hoạt động khác của trường nhằm hưởng ứng các ngày đặc biệt trong năm, ví dụ Ngày Quốc tế không khí sạch cho bầu trời xanh 7/9.

III. Đối tượng tham gia

- Học sinh tất cả các lớp
- Cha mẹ học sinh có thể đồng hành cùng các con khối Mầm non và Tiểu học (lớp 1 – 2).

IV. Cách thức tổ chức

1. Phát động và truyền thông về cuộc thi

Nhà trường phổ biến cuộc thi tới học sinh thông qua các kênh truyền thông của trường học (sinh hoạt dưới cờ, bản tin, Zalo, Facebook, website, tin nhắn, email...).

2. Hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi

Học sinh tham gia thực hiện 02 phần thi:

a. Phần thi “Hiểu biết”:

- Giáo viên gửi đường link và mã QR code dẫn đến bộ câu hỏi dự thi cho học sinh và cha mẹ học sinh (sử dụng nền tảng Google Form, mỗi trường được cấp một đường link và mã QR riêng).
Ví dụ bộ câu hỏi mẫu [tại đây](#).
- Học sinh truy cập đường link, điền các thông tin cơ bản (họ tên, lớp, trường) và trả lời đầy đủ các câu hỏi.
- Lưu ý:
 - Bài thi của học sinh chỉ được tính là hợp lệ khi học sinh điền đúng và đầy đủ các thông tin cơ bản (họ tên, lớp, trường).
 - Mỗi học sinh chỉ được tham dự thi tối đa 2 lần.
 - Nhà trường có thể tổ chức cho học sinh tìm hiểu thông tin về các chủ đề môi trường qua các tài liệu về chủ đề môi trường, tham khảo thêm tại: <http://thehexanh.net/>

b. Phần thi “Hành động”:

- Nhà trường phát động phần thi “Hành động” (VD: Tổ chức tháng sống xanh, thử thách sống xanh), khuyến khích mỗi học sinh thực hiện ít nhất **5 hành động xanh**.

Gợi ý:

- Chủ đề không khí: *theo dõi và cập nhật chỉ số chất lượng không khí hàng ngày; sử dụng khẩu trang chuyên dụng chống bụi mịn trong những ngày chất lượng không khí không tốt...*
- Chủ đề năng lượng: *sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả; đi bộ, đi xe đạp hoặc sử dụng các phương tiện công cộng...*
- Chủ đề rác thải: *hạn chế sử dụng đồ dùng một lần; tận dụng các đồ dùng cũ, hỏng để làm đồ dùng học tập; phân loại rác; thu gom vỏ hộp sữa/rác giấy/nhựa/rác điện tử để chuyển cho đơn vị thu gom và xử lý rác; ủ phân hữu cơ...*
- Chủ đề nước: *sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả; tổ chức dọn vệ sinh các khu vực sử dụng nước trong trường...*
- Chủ đề không gian xanh: *trồng và chăm sóc cây xanh, dọn dẹp trường, lớp...*
- Học sinh (có thể nhờ bố mẹ, người thân trợ giúp) tạo một **album ảnh** hoặc **video ngắn** để chia sẻ về các hành động xanh đã thực hiện. Học sinh gửi album ảnh/video cho giáo viên thông qua Zalo hoặc một nền tảng khác do nhà trường lựa chọn.

Ví dụ tham khảo:

- Album ảnh: <https://bit.ly/3peOm5u>
- Video: <https://www.facebook.com/watch/?v=491617768729802>
- Lưu ý:
 - Đối với bài thi là album ảnh, nên có mô tả về hành động xanh được thực hiện trong mỗi bức ảnh. Đối với bài thi là video, cần đảm bảo: thời lượng video từ 01 đến 04 phút, định dạng video: .mp4 hoặc .avi, âm thanh, giọng nói rõ ràng.
 - Ảnh và video phải thuộc quyền sở hữu của cá nhân và chưa tham gia cuộc thi khác hay chưa đăng tải trên các kênh truyền hình, phát thanh, trang web...
 - Nhà trường lập danh sách học sinh dự thi và chọn ra 3 bài dự thi “Hành động” tốt nhất (có thể đăng tải trên trang Facebook của trường, kèm theo hashtag #TruongHocXanhHaNoi) và gửi đường dẫn tới 3 bài thi này tới Ban Tổ chức.

3. Đánh giá và tổng kết chương trình

a. Đánh giá

- **Phần thi “Hiểu biết”:** Nhà trường tự tổng hợp kết quả dựa trên đường link Google Form. Học sinh đạt yêu cầu khi trả lời đúng từ 70% trở lên trong tổng số câu hỏi.
- **Phần thi “Hành động”:** Nhà trường tự xây dựng tiêu chí để đánh giá (gợi ý: thực hiện nhiều hành động xanh; tác động tích cực đến môi trường; truyền cảm hứng; ...) hoặc thực hiện theo hướng dẫn đánh giá của quận/huyện.

b. Cơ cấu giải thưởng

- Các trường học và quận/huyện tự xây dựng cơ cấu giải thưởng và có hình thức chứng nhận, khen thưởng cho các cá nhân và tập thể (lớp, khối) tham gia thi “Đại sứ xanh”.

- Ngoài ra, Trung tâm Sống và Học tập vì Môi trường và Cộng đồng (Live & Learn) hỗ trợ thêm:
 - 10 suất quà tặng xanh (tổng trị giá 1.000.000 VND/trường; tương đương 100.000VND/suất quà/học sinh) cho các học sinh xuất sắc nhất tại mỗi trường (do nhà trường tự tổ chức bình chọn) nếu trường học đạt yêu cầu đối với cả 2 phần thi “Hiểu biết” và “Hành động”;
 - 10 suất quà trị giá 500.000 VND/bài thi cho 10 bài thi “Hành động” xuất sắc nhất của 40 trường học.

c. Tổng kết

Nhà trường tổ chức tổng kết chương trình cấp trường (thông báo qua bảng tin, tổ chức sự kiện) để công bố kết quả, trao giấy chứng nhận cùng các phần quà xanh cho học sinh/lớp và giao lưu giữa các Đại sứ xanh của các lớp.

PHỤ LỤC 3: MẪU BÁO CÁO

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình

“Xây dựng trường học xanh - Vì một Hà Nội xanh” năm 2021

tại trường

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường:
- Cấp học:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
2. Đại diện Ban giám hiệu trường:
Họ và tên: Chức vụ:
- Điện thoại: Email:
3. Thông tin người liên hệ hoặc người phụ trách thực hiện:
Họ và tên: Chức vụ:
- Điện thoại: Email:
4. Đặc điểm chung của nhà trường:
Số lượng học sinh:
- Số lượng giáo viên và cán bộ công nhân viên:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Chủ đề thực hiện
 - Chủ đề không khí
 - Chủ đề năng lượng
 - Chủ đề rác thải
 - Chủ đề nước
 - Chủ đề không gian xanh và chủ đề khác

2. Nội dung thực hiện

STT	Hình thức	Kết quả (Mô tả, con số kết quả)	Minh chứng (Đường link tới hình ảnh, tài liệu liên quan)
1	Xây dựng quy định, nội quy và các chính sách về bảo vệ môi trường trong trường học (quản trị)		
	<p><i>Ví dụ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các quy định/chỉ dẫn cụ thể về bảo vệ môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn về ứng phó với ô nhiễm không khí (ONKK) của nhà trường được áp dụng - Quy định dừng xe tắt máy trước cổng trường: phụ huynh học sinh không được phép đỗ xe ô tô trước cổng trường trong giờ đón, trả học sinh (sáng từ 7h00 đến 8h00; chiều từ 16h00 đến 17h00) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn ứng phó với ONKK của nhà trường trên website - Ảnh/tin bài về quy định dừng xe tắt máy trước cổng trường
1.1	Lồng ghép công tác bảo vệ môi trường trong kế hoạch chung của trường		
1.2	Xây dựng các quy định/chỉ dẫn cụ thể về bảo vệ môi trường		
1.3	Thành lập các đội/nhóm nòng cốt tham gia thực hiện chương trình		

1.4	Có hình thức giám sát, khen thưởng giáo viên, CBCNV, học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường		
2	Thực hiện các giải pháp theo dõi và cải thiện chất lượng môi trường		
	<p><i>Ví dụ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, cập nhật thông tin về tình trạng CLKK và rác thải tại trường học cho giáo viên, CBCNV nhà trường, học sinh và gia đình học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường thực hiện theo dõi chỉ số CLKK hàng ngày trên máy đo CLKK hoặc website/ứng dụng điện thoại và thông báo tới toàn trường bằng cách treo cờ chỉ số CLKK, thông báo trên Facebook của trường và tin nhắn Zalo - Kết quả kiểm toán rác hàng tuần cho thấy sau 1 tháng thực hiện các giải pháp giảm thiểu rác, trường đã giảm được hơn 67 kg rác, trong đó loại rác giảm được nhiều nhất là rác thải nhựa và giấy báo. - Trong một học kì, nhà trường thu gom được 690 kg vỏ hộp sữa. 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Ảnh/tin bài về hoạt động theo dõi chỉ số CLKK của trường</u> - <u>Ảnh kiểm toán rác và báo cáo kết quả kiểm toán rác của trường</u> - <u>Ảnh và kết quả báo cáo thu gom vỏ hộp sữa</u>
2.1	Theo dõi, cập nhật thông tin về tình trạng môi trường tại trường học cho giáo viên, CBCNV nhà trường, học sinh và gia đình học sinh		

2.2	Có các giải pháp/thiết bị nhằm cải thiện chất lượng môi trường		
3	Tổ chức các hoạt động giáo dục và truyền thông môi trường		
	<p><i>Ví dụ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và sử dụng các tài liệu giáo dục, truyền thông về môi trường - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa về chủ đề môi trường - Có CLB/nhóm nghiên cứu của học sinh về chủ đề môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường xây dựng và đăng tải bài viết/video chia sẻ thông tin và tài liệu về chủ đề không khí trên website của trường - Nhà trường tổ chức buổi sinh hoạt trực tuyến, bao gồm các hoạt động xem phim, chơi trò chơi tìm hiểu về chủ đề không khí tại tất cả các lớp - Nhà trường thành lập CLB “Bàn tay làm lem”, thu hút 58 học sinh (25 bạn khối 1 và 28 bạn khối 2) tham gia vào 9 buổi sinh hoạt vườn trường trong thời gian từ tháng 10 đến tháng 12. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết và video về chủ đề không khí do nhà trường thực hiện - Ảnh và tin bài về buổi sinh hoạt trực tuyến tại các lớp - Báo cáo chi tiết và hình ảnh CLB
3.1	Xây dựng và sử dụng các tài liệu giáo dục, truyền thông về môi trường (ví dụ: sổ tay, khẩu hiệu, áp phích, bản tin, phim ngắn...)		
3.2	Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về chủ đề môi trường		

3.3	Tích hợp/lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học chính khóa		
3.4	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa về chủ đề môi trường		
3.5	Có câu lạc bộ/nhóm nghiên cứu của học sinh về môi trường		
4	Xây dựng thói quen và thực hành bảo vệ môi trường của học sinh và cộng đồng xung quanh		
	<p><i>Ví dụ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Học sinh thực hiện các thực hành xanh tại trường, tại nhà</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Hoạt động thực hành chủ đề: “Không khí trong lành, Hành tinh khỏe mạnh” đã được thực hiện tại 9/9 lớp học. Đã có 84 học sinh tham gia và thực hiện 84 hành động xanh như sau:</i> - <i>Học sinh thực hiện giảm rác hữu cơ và kiểm toán rác tại nhà</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Link ảnh và báo cáo hành động xanh do học sinh của mỗi lớp thực hiện</u> - <u>Bảng kiểm kê rác tại nhà của học sinh</u>
4.1	Học sinh thực hiện các thực hành xanh tại trường, tại nhà		
4.2	Có sáng kiến của học sinh về bảo vệ môi trường		
4.3	Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương		

III. ĐÁNH GIÁ, RÚT KINH NGHIỆM

1. Trong quá trình thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường, nhà trường đã có những thuận lợi và/hoặc những khó khăn nào? (*Gợi ý: Các thuận lợi, khó khăn về chuyên môn, nhân lực, thiết bị, kinh phí, sự ủng hộ của phụ huynh và học sinh...*)

Thuận lợi:

.....
.....
.....

Khó khăn:

.....
.....
.....

2. Nhà trường đã rút ra kinh nghiệm gì và có đề xuất gì để thực hiện các hoạt động xây dựng trường học xanh hiệu quả hơn trong thời gian tới?

.....
.....
.....